

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung chi và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung chi và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung chi và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030 (sau đây viết tắt Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND), với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các quy định về nội dung chi, mức chi ngân sách nhà nước theo Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND trên địa bàn thành phố.

b) Cụ thể hóa trách nhiệm của các sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường trong việc quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác trên địa bàn.

c) Nâng cao năng lực nghiên cứu, sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản theo hướng công nghiệp hiện đại nhằm cung cấp cho sản xuất đủ nguồn giống có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu; đồng thời, nâng cao tỷ lệ sử dụng giống đúng tiêu chuẩn trên địa bàn thành phố.

d) Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ gia đình, cá nhân dễ dàng tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước, thúc đẩy phát triển hệ thống sản xuất giống trên địa bàn thành phố.

đ) Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, bảo đảm chi đúng mục đích, tiết kiệm; góp phần thực hiện các mục tiêu về nông nghiệp xanh, nông nghiệp

tuần hoàn, giảm phát thải và hiện thực hóa chiến lược cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan chuyên môn thành phố với Ủy ban nhân dân xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Việc hỗ trợ kinh phí phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng nội dung, mức hỗ trợ, và tuân thủ nghiêm trình tự, thủ tục theo quy định.

c) Gắn kết chặt chẽ việc triển khai Nghị quyết với các chương trình, đề án phát triển giống chủ lực, các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đến năm 2030.

d) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm đảm bảo tính thống nhất, minh bạch trong quản lý ngân sách; đồng thời, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án sau hỗ trợ.

đ) Gắn công tác quản lý tài chính với việc theo dõi, kiểm tra chất lượng giống sau khi được hỗ trợ, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án một cách thực chất.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và quán triệt sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND đến các sở, ban ngành, địa phương, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên toàn địa bàn thành phố.

b) Công tác thông tin cần tập trung làm rõ các quy định về đối tượng thụ hưởng, danh mục nội dung hỗ trợ, mức chi cụ thể cho từng lĩnh vực, cũng như các tiêu chuẩn, điều kiện và trình tự, thủ tục triển khai thực hiện dự án. Việc phổ biến phải đảm bảo mọi tổ chức, cá nhân có liên quan đều có thể dễ dàng tiếp cận, hiểu rõ và vận dụng đúng các quy định hỗ trợ của nhà nước, tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng.

c) Nội dung tuyên truyền được thực hiện linh hoạt thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ; đồng thời, tiến hành đăng tải, cập nhật đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu hướng dẫn và biểu mẫu liên quan trên Cổng thông tin điện tử thành phố cũng như Trang thông tin điện tử của các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường. Bên cạnh đó, cần chủ động lồng ghép nội dung Nghị quyết vào các hội nghị, hội thảo chuyên đề hoặc các lớp tập huấn kỹ thuật nhằm nâng cao nhận thức của người dân về vai trò phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác đối với việc nâng cao giá trị gia tăng và phát triển nông nghiệp bền vững.

2. Rà soát, hoàn thiện các quy định và hướng dẫn triển khai thực hiện

a) Tổ chức rà soát, tham mưu ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết và các quy định liên quan đến

nội dung chi và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác trên địa bàn thành phố.

b) Hướng dẫn thống nhất về hồ sơ, thủ tục, quy trình tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, tổ chức thực hiện, nghiệm thu, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ, áp dụng các biểu mẫu theo quy định.

3. Công tác kiểm tra, giám sát và thu hồi kinh phí vi phạm

a) Thiết lập cơ chế kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất giống tại các đơn vị, tổ chức và cá nhân thụ hưởng chính sách.

b) Nội dung kiểm tra tập trung vào: Tiến độ thực hiện dự án, chất lượng giống sản xuất, chứng từ thanh quyết toán, việc chấp hành các quy trình kỹ thuật đã cam kết.

c) Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp khai báo sai sự thật, sử dụng vốn sai mục đích; thực hiện thu hồi 100% kinh phí ngân sách nhà nước đã hỗ trợ nếu tổ chức, cá nhân vi phạm các điều khoản cam kết thực hiện dự án hoặc không đảm bảo chất lượng giống theo quy định pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách chi thường xuyên hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Làm đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí hằng năm theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 107/2021/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống trong Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030.

- Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn hồ sơ, biểu mẫu để triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND.

- Tổ chức rà soát, tham mưu ban hành danh mục giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản khác; cập nhật, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 7 Thông tư số 107/2021/TT-BTC.

- Các đơn vị có liên quan báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết định kỳ hằng năm, hoặc đột xuất khi có yêu cầu gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối ngân sách tham mưu về kinh phí thực hiện kế hoạch này theo đúng quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ về giống.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành của thành phố và các cơ quan liên quan đề xuất danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp quốc gia về nghiên cứu chọn tạo giống.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết.

4. Các Sở, ban ngành thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Sở ngành liên quan và các địa phương tham mưu, đề xuất xây dựng cơ chế chính sách, quản lý và hướng dẫn thực hiện.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tăng cường công tác vận động, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện chính sách; phối hợp nắm tình hình, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện chính sách; đồng thời, thực hiện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

6. Ủy ban nhân dân xã, phường

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Lập dự toán kinh phí hằng năm theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 107/2021/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống trong Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030.

Hướng dẫn các đơn vị có liên quan lập hồ sơ; tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ ban đầu; phối hợp kiểm tra thực địa; theo dõi quá trình thực hiện dự án trên địa bàn; đồng thời, tổng hợp báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của cấp. trên

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung chi và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời tổng hợp, phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy, HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND TP;
- UBMTTQVN và các đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- Sở, ban ngành thành phố;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, KT_{TD}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Công Lý